

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 - 2030 (có Quyết định gửi kèm); Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi tắt là *Chương trình*) với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, triển khai đầy đủ, toàn diện, thống nhất các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, đồng thời đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh về vai trò và ý nghĩa của các mô hình kinh doanh bền vững (gồm: *Mô hình kinh doanh áp dụng kinh tế tuần hoàn¹; Mô hình kinh doanh bao trùm²; Mô hình kinh doanh áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường - xã hội - quản trị (ESG) và các mô hình kinh doanh bền vững khác³*).

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể, đồng thời đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả và kịp thời giữa các sở, ban, ngành liên quan, UBND các xã, phường trong quá trình tổ chức triển khai.

3. Chú trọng lồng ghép triển khai các nhiệm vụ giao tại Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan để tận dụng tối đa các nguồn lực nhằm hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh bền vững. Đồng thời, đảm bảo hỗ trợ đúng đối tượng, phạm vi hỗ trợ của ngân sách nhà nước và tuân thủ đúng các quy định pháp luật.

¹ Là mô hình kinh doanh trong đó các hoạt động thiết kế, sản xuất, tiêu dùng và cung cấp sản phẩm, dịch vụ có mục tiêu giảm khai thác nguyên liệu, vật liệu, tái chế, tái sử dụng, kéo dài vòng đời sản phẩm, hạn chế chất thải phát sinh và giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

² Là mô hình kinh doanh huy động người thu nhập thấp tham gia trong chuỗi giá trị của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã; trong đó, người thu nhập thấp có thể tham gia với vai trò là nhà cung ứng, khách hàng, nhà phân phối, người lao động tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh tạo ra các giá trị chia sẻ.

³ Là mô hình kinh doanh đảm bảo các yếu tố bền vững về quản trị kinh doanh, hiệu quả kinh tế, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, giải quyết các vấn đề an sinh xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Thúc đẩy các doanh nghiệp khu vực tư nhân, các hợp tác xã (HTX) và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh tăng trưởng chất lượng, hiệu quả theo hướng phát triển bền vững. Đảm bảo các hoạt động sản xuất kinh doanh (*đặc biệt là nhóm ngành công nghiệp chế biến chế tạo, logistics, khai khoáng và phát triển ngành chè, ... thế mạnh của tỉnh*) cân bằng giữa hiệu quả kinh tế với trách nhiệm xã hội, bảo vệ tài nguyên môi trường; góp phần hiện thực hóa đồng bộ 17 mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) đến năm 2030 và cam kết Net Zero vào năm 2050.

- Phát triển hệ sinh thái hỗ trợ kinh doanh bền vững kết hợp với chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao của tỉnh; tạo việc làm ổn định, nâng cao mức sống cho người thu nhập thấp, người yếu thế (*đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã vùng cao*).

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh về vai trò và ý nghĩa của kinh doanh bền vững; bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện công tác tham mưu, quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh.

- Thu hút, lồng ghép các nguồn lực hợp pháp từ ngân sách tỉnh, nguồn vốn tín dụng xanh và đóng góp từ khu vực tư nhân nhằm thúc đẩy các sáng kiến kinh tế xanh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hỗ trợ tiếp cận và thực hiện kinh doanh bền vững: Phấn đấu khoảng 350 doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh đạt các tiêu chí kinh doanh bền vững (*Ưu tiên các HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuỗi cung ứng công nghiệp công nghệ cao*).

- Xây dựng mô hình điểm: Phấn đấu hỗ trợ 01 mô hình điển hình thành công về kinh doanh bền vững để lan tỏa, khuyến khích các doanh nghiệp kinh doanh bền vững.

III. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG, THAM GIA TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH

1. Đối tượng thụ hưởng của Chương trình

Doanh nghiệp khu vực tư nhân, hộ kinh doanh và hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (*sau đây gọi tắt là hợp tác xã*) thực hiện kinh doanh bền vững.

2. Đối tượng tham gia triển khai Chương trình

2.1. Tổ chức thúc đẩy phát triển kinh doanh bền vững (*sau đây gọi tắt là Bên cung cấp dịch vụ*) gồm: Các trường đại học, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội, doanh nghiệp, tổ chức có tư cách pháp nhân thực hiện hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp kinh doanh bền vững.

2.2. Cơ quan, tổ chức hỗ trợ kinh doanh bền vững (*sau đây gọi tắt là Cơ quan hỗ trợ*) gồm: Đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí để triển khai Chương trình; các đơn vị thuộc, trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

2.3. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các đơn vị trực thuộc; các cơ quan, tổ chức hỗ trợ được giao nhiệm vụ thực hiện hoạt động của Chương trình.

IV. ĐIỀU KIỆN, NGUYÊN TẮC NHẬN HỖ TRỢ

Điều kiện nhận hỗ trợ và nguyên tắc hỗ trợ thực hiện theo Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 - 2030.

V. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

Chi tiết tại phụ lục gửi kèm Kế hoạch này.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình được đảm bảo từ các nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Nguyên tắc sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình:

2.1. Các hoạt động hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về cơ chế quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình.

2.2. Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã kinh doanh bền vững được hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Luật Hợp tác xã, Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và các văn bản hướng dẫn.

2.3. Các hoạt động hỗ trợ từ nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ thực hiện theo thỏa thuận với nhà tài trợ, bên tham gia đóng góp kinh phí (*trường hợp có thỏa thuận*) hoặc theo quy định của bên cung cấp dịch vụ (*trường hợp không có thỏa thuận*). Cơ chế thực hiện (*quy trình, thủ tục, nội dung và chi phí thực hiện, trách nhiệm của các bên liên quan*) và việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp xã

- Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ kinh doanh bền vững theo Quyết định số 926/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, các quy định của pháp luật có liên quan và nhiệm vụ được giao tại phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Căn cứ nhu cầu, điều kiện thực tế chủ động đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện Chương trình hằng năm và giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định gửi

Sở Tài chính tổng hợp (nếu có). Đồng thời, chịu trách nhiệm về tính khả thi, hiệu quả của các hoạt động hỗ trợ thuộc phạm vi và lĩnh vực quản lý; chủ động lồng ghép tối đa vào các chương trình, kế hoạch có liên quan nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực và tiết kiệm kinh phí.

- Tổ chức đánh giá tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện Chương trình hằng năm và giai đoạn 2026 – 2030, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính xem xét, hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương; tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương (*theo khả năng cân đối ngân sách, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách hiện hành*) để triển khai thực hiện Chương trình theo quy định.

- Trên cơ sở Kế hoạch giai đoạn, hằng năm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tại tỉnh hoặc thực hiện lồng ghép với các chương trình khác phù hợp mục tiêu của Chương trình này (nếu có).

- Thực hiện nhiệm vụ đầu mối tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính và UBND tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật nội dung hướng dẫn của Bộ Tài chính, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung, chỉ đạo, triển khai kịp thời.

3. Báo và Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh

Tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 926/QĐ-TTg ngày 25/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 - 2030 trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, phát thanh, truyền hình) và Cổng Thông tin điện tử tỉnh để các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, HTX trên địa bàn tỉnh biết, tham gia Chương trình.

4. Các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, HTX

- Cung cấp các thông tin, tài liệu có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, HTX khi được cơ quan hỗ trợ, bên cung cấp dịch vụ phát triển kinh doanh bền vững đề nghị cung cấp, đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác theo yêu cầu. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, tài liệu đã cung cấp.

- Tuân thủ đúng quy định của Chương trình và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; thực hiện đúng cam kết với cơ quan hỗ trợ, bên cung cấp dịch vụ phát triển kinh doanh bền vững.

- Bố trí nguồn lực đối ứng để tiếp nhận, phối hợp và tổ chức thực hiện hiệu quả nguồn lực hỗ trợ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ kinh doanh bền vững giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức chủ động chỉ đạo, triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, hỗ trợ đúng đối tượng theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Tài chính tổng hợp*) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, phụ trách địa bàn tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên;
- Tỉnh đoàn Thái Nguyên; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Đại học Thái Nguyên;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Hội Du lịch tỉnh; Hội Doanh nhân trẻ tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh (đ/c Huy);
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

Nhungth

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Linh